

PHIẾU BÀI TẬP BÀI 3- CHƯƠNG 4

BIỂU ĐỒ TRANH

TÊN HS:

LỚP:



1. Biểu đồ tranh dưới đây cho biết số máy cày của 5 xã:

Xã	Số máy cày
Xã A	    
Xã B	    
Xã C	  
Xã D	   
Xã E	 

( = 10 máy cày;  = 5 máy cày)

a) Xã nào có ít máy cày nhất?

Xã có ít máy cày nhất

b) Xã nào có nhiều máy cày nhất?

Xã có nhiều máy cày nhất

c) Xã A có nhiều hơn xã E bao nhiêu máy cày?

Xã A có nhiều hơn xã E máy cày

d) Tổng số máy cày của 5 xã là bao nhiêu?

Tổng số máy cày của 5 xã làmáy cày

2. Biểu đồ tranh dưới đây cho biết số học sinh nữ của các lớp khối 6 trường THCS Hoàng Việt

Lớp	Số học sinh nữ
6A1	 
6A2	  
6A3	
6A4	 
6A5	  
6A6	 

( = 10 học sinh nữ)

Em hãy quan sát biểu đồ tranh ở trên và trả lời các câu hỏi sau đây:

- a) Lớp nào có ít học sinh nữ nhất?
- b) Có phải lớp 6A4 có nhiều học sinh nữ hơn lớp 6A5 không?
- c) Lớp 6A6 có bao nhiêu học sinh nữ?
- d) Tổng số học sinh nữ của các lớp khối 6 là bao nhiêu?

TRẢ LỜI:

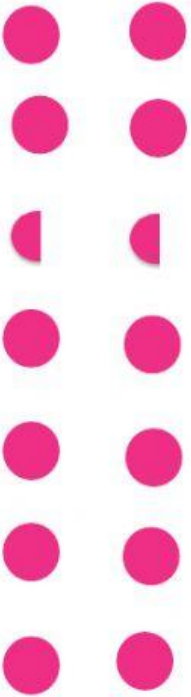
- a) Lớp có ít HS nữ nhất.
- b) Lớp 6A4 có nhiều HS nữ hơn lớp 6A5 là: Đúng hay sai?
- c) Lớp 6A6 có: (HS nữ).
- d) Tổng số HS nữ của Khối 6 là: (HS nữ).

3. Bằng cách dùng biểu tượng  đại diện cho 10 xe và biểu tượng  đại diện cho 5 xe, hãy vẽ biểu đồ tranh biểu diễn bảng thống kê sau:

Số xe ô tô bán được của cửa hàng A

Năm	2016	2017	2018	2019	2020
Số xe bán được	30	45	60	85	50

Trả lời: Biểu đồ tranh biểu diễn bảng thống kê trên là:



( = xe ;  = xe)

